|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD&ĐT HƯNG YÊN  **TRƯỜNG THCS VÀ THPT**  **HOÀNG HOA THÁM**  Số: 27 /KH-THCS&THPT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Tiên Lữ, ngày 21 tháng 3 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2022-2023**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023 cho các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và lớp 6 Trường THCS&THPT Hoàng Hoa Thám;

Thực hiện công văn số 370/SGDĐT-GDTrH-GDTX về việc xây dựng phương án tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2022-2023 ngày 09/3/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên;

Căn cứ tình hình thực tế đội ngũ cán bộ giáo viên; Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và nguyện vọng của học sinh trên địa bàn hằng năm.

Ban Giám hiệu, Ban chuyên môn Trường THCS và THPT Hoàng Hoa Thám đã họp bàn và xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10 năm 2022-2023 cụ thể như sau:

**I. Mục tiêu**

Tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2022-2023 theo chương trình GDPT-2018 hiệu quả, phù hợp với điều kiện nguồn lực về đội ngũ, cơ sở vật chất thiệt bị nhà trường; phù hợp với năng lực và nguyện vọng của học sinh.

**II. Đặc điểm tình hình nhà trường**

Trường THCS và THPT Hoàng Hoa Thám được hình thành trên cơ sở sáp nhập trường THCS Thụy Lôi và trường THPT Hoàng Hoa Thám theo Quyết định số 1405/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 UBND tỉnh Hưng Yên. Tổng số CB, GV, NV của 2 nhà trường là 75. Trường được chia thành hai cơ sở. Cơ sở 1 có 21 lớp với diện tích là 9608 m2 dành cho khối THPT, cơ sở 2 có 10 lớp với diện tích là 4500 m2 dành cho khối THCS. Cả hai cơ sở cơ bản đảm bảo môi trường tốt cho các hoạt động giáo dục, nằm trên địa bàn tại xã Thụy Lôi huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên. Trường THCS và THPT Hoàng Hoa Thám được thành lập trong công cuộc đổi mới nền giáo dục Việt Nam, đang đi trên chặng đường đầu tiên đầy thử thách, khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi. Mặc dù hiện nay cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn, nhưng về cơ bản vẫn bảo đảm cho hoạt động dạy học. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đã, đang và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ, một điểm đến tin cậy của cha, mẹ học sinh và học sinh tại tỉnh Hưng Yên.

**1. Quy mô trường lớp:**

Thực hiện Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022-2023 nhà trường được giao tuyển sinh 06 lớp với tổng số 264 học sinh.

Năm học 2021-2022 nhà trường có tổng số 32 lớp với 1270 học sinh. Năm học 2022-2023 với tổng số 31 lớp, gần 1280 học sinh.

**2. Cơ cấu tổ chức đội ngũ giáo viên, nhân viên**

- Đảng bộ nhà trường có 03 Chi bộ đảng với 48 đảng viên. Toàn trường có 5 tổ chuyên môn và 1 tổ văn phòng; có đầy đủ các tổ chức: Công đoàn, Đoàn trường, Hội Cha mẹ học sinh,...

- Về đội ngũ: Tổng số 75 đồng chí cán bộ giáo viên, nhân viên.

+ Thạc sĩ: 06 đồng chí, nữ 04.

+ Đại học: 58 đồng chí, nữ 42.

+ Cao đẳng: 02 đồng chí, nữ 02 (thiết bị 01, thư viện 01)

+ Trung cấp: 03 đồng chí, nữ 03 (01 kế toán, 02 văn thư - thủ quỹ)

+ Nhân viên hợp đồng: 05, nữ 01 (Bảo vệ, phục vụ).

**-** Tổng số Đảng viên: 48 đồng chí, nữ: 37.

+ Cơ cấu giáo viên ở các bộ môn hiện tại:

Chia ra các bộ môn như sau:

Khối THCS

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Văn | Sử | Địa | CD | Anh | Tin | Toán | Lý | Hóa | Sinh | CN | GD  TC | AN | MT |
| 03 | 0 | 0 | 01 | 02 | 01 | 03 | 02 | 01 | 01 | 0 | 0 | 01 | 01 |

Khối THPT

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Văn | Sử | Địa | CD | Anh | Tin | Toán | Lý | Hóa | Sinh | CN | GDTC | QPAN |
| 09 | 02 | 02 | 01 | 05 | 02 | 07 | 05 | 03 | 03 | 01 | 03 | 01 |

Tổng hợp:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Văn** | **Sử** | **Địa** | **CD** | **Anh** | **Tin** | **Toán** | **Lý** | **GD**  **TC** | **Sinh** | **CN** | **Hóa** | **GD**  **QP** | **ÂN** | **MT** |
| **12** | **02** | **02** | **02** | **7** | **3** | **10** | **7** | **3** | **4** | **1** | **4** | **1** | **1** | **1** |

**3. Về cơ sở vật chất**

**Được sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền hiện tại cơ sở vật chất, thiết bị nhà trường được đầu tư tương đối đầy đủ đảm bảo các kiều kiện phục vụ giảng dạy và học tập của thầy và trò nhà trường.**

**III. Một số kết quả nổi bật nhà trường đã đạt được.**

**Năm học 2020-20221 và học kỳ I năm học 2021-2022, dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp, học sinh không được đến trường và phải học trực tuyến trong khoảng thời gian dài đã ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Mặc dù vậy, được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, của ngành giáo dục và đào tạo cùng với sự quyết tâm của tập thể lãnh đạo và cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đã triển khai thực hiện động bộ các giải pháp và đạt được những kết quả nổi bật:**

**1. Những kết quả nổi bật năm học 2020-2021.**

**1.1. Đối với học sinh:**

Năm học 2020-2021 HS nhà trường tham dự kì thi chọn HSG cấp tỉnh.

\* Bậc THPT đạt 07 giải:

- 01 giải nhì môn Toán em Nguyễn Thanh Hải lớp 12A1

- 01 giải ba môn Lý em Phạm Đông Đô lớp 12A1

- 01 giải ba môn Sinh em Trần Thị Thúy Nga lớp 12A1

- 01 giải ba môn Văn em Bùi Thị Minh Phương lớp 12A1

- 01 giải ba môn Sử em Trần Thị Phương Anh lớp 12A7

- 01 giải ba môn Tin em Nguyễn Đức Thiện lớp 11A3

- 01 giải khuyến khích môn Địa em Bùi Thị Ngọc Ánh lớp 12A7

\* Bậc THCS đạt 04 giải:

- 01 giải ba môn Toán em Nguyễn Minh Thành lớp 9A1

- 01 giải ba môn Văn em Trần Thùy Dương lớp 9A1

- 01 giải ba môn Địa em Trần Thị Minh Anh lớp 9A1

- 01 giải khuyến khích môn Sinh em Trần Thị Thu Hà lớp 9A1

\* Kì thi chọn học sinh giỏi cấp huyện bậc THCS của 8 môn văn hóa, học sinh nhà trường đã đạt 12 giải: 01 giải nhất (môn Văn), 02 giải nhì (môn Toán, môn Sinh), 04 giải ba (02 môn Lý, 01 môn Văn, 01 môn Địa), 05 giải khuyến khích (01 môn Văn, 03 môn Sử, 01 môn Ngoại ngữ).

Tham gia Hội khỏe Phù Đổng tỉnh, nhà trường đạt 04 giải cá nhân và 01 giải đồng đội nữ cụ thể:

+ 01 HC vàng môn nhẩy cao nữ em Nguyễn Thị Thủy Tiên lớp 12A4,

+ 01 HC vàng giải nhất môn đẩy tạ nữ em Doãn Thị Lương lớp 12A3,

+ 01 HC đồng nhẩy xa nữ em Nguyễn Thị Vũ Như lớp 12A2,

+ 01 HC đồng chạy 200m nữ em Ngô Thị Thùy lớp 10A3

Kết quả thi tốt nghiệp năm 2021 đạt 246/246 = 100%, xét tuyển ĐH có 178 HS đăng ký thì 104 em đã đỗ vào các trường Đại học, đạt tỷ lệ 58,4%.

+ Kết quả về xếp loại học lực, hạnh kiểm học sinh năm học 2020-2021 đảm bảo vượt chỉ tiêu. Cụ thể:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Sĩ số** | **Học lực** | | | | | | | | **Hạnh kiểm** | | | | | | **Danh hiệu** | | | |
| **Giỏi** | | **Khá** | | **TB** | | **YẾU** | | **Tốt** | | **Khá** | | **TB** | | **Giỏi** | | **Tiên tiến** | |
| **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** |
| Tổng khối 6 - 12 | **1204** | **172** | **14.286** | **792** | **65.781** | **240** | **19.934** | 0 | 0 | **923** | **76.661** | **278** | **23.09** | **3** | **0.25** | **172** | **14.286** | **792** | **65.781** |
| Tổng khối 6-9 | **432** | **67** | **15.51** | **238** | **55.09** | **127** | **29.4** | 0 | 0 | **327** | **75.69** | **102** | **23.61** | **3** | **0.69** | **67** | **15.51** | **238** | **55.09** |
| Khối 6 | **122** | **12** | **9.84** | **78** | **63.93** | **32** | **26.23** | 0 | 0 | **71** | **58.2** | **51** | **41.8** | **0** | **0** | **12** | **9.84** | **78** | **63.93** |
| Khối 7 | **104** | **14** | **13.46** | **58** | **55.77** | **32** | **30.77** | 0 | 0 | **82** | **78.85** | **22** | **21.15** | **0** | **0** | **14** | **13.46** | **58** | **55.77** |
| Khối 8 | **124** | **22** | **17.74** | **59** | **47.58** | **43** | **34.68** | 0 | 0 | **100** | **80.65** | **21** | **16.94** | **3** | **2.42** | **22** | **17.74** | **59** | **47.58** |
| Khối 9 | **82** | **19** | **23.17** | **43** | **52.44** | **20** | **24.39** | 0 | 0 | **74** | **90.24** | **8** | **9.76** | **0** | **0** | **19** | **23.17** | **43** | **52.44** |
| Tổng khối 10-12 | **772** | **105** | **13.6** | **554** | **71.76** | **113** | **14.64** | 0 | 0 | **596** | **77.2** | **176** | **22.8** | **0** | **0** | **105** | **13.6** | **554** | **71.76** |
| Khối 10 | **259** | **16** | **6.18** | **196** | **75.68** | **47** | **18.15** | 0 | 0 | **192** | **74.13** | **67** | **25.87** | **0** | **0** | **16** | **6.18** | **196** | **75.68** |
| Khối 11 | **267** | **36** | **13.48** | **194** | **72.66** | **37** | **13.86** | 0 | 0 | **209** | **78.28** | **58** | **21.72** | **0** | **0** | **36** | **13.48** | **194** | **72.66** |
| Khối 12 | **246** | **53** | **21.54** | **164** | **66.67** | **29** | **11.79** | 0 | 0 | **195** | **79.27** | **51** | **20.73** | **0** | **0** | **53** | **21.54** | **164** | **66.67** |

**1.2. Đối với giáo viên:** Triển khai công tác nghiên cứu khoa học. Đăng kí viết sáng kiến tạo các giải pháp mới sáng tạo trong công tác quản lí và giảng dạy, giáo dục.

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã triển khai đăng kí viết sáng kiến kinh nghiệm và nghiên cứu khoa hoc kĩ thuật, hàng tuần, tháng các giáo viên đều có kế hoạch thực hiện viết sáng kiến và nghiên cứu khoa học. Viết SK cấp ngành có 12 GV được công nhận: Thầy Trần An Khải, cô Vũ Thị Thu, thầy Đào Văn Trào, thầy Vũ Thanh Luận, cô Nguyễn Thị Thu Sang, cô Trần Thị Anh Tuấn, cô Vũ Thị Thiết, cô Vũ Thị Lan Hường, cô Trần Thị Thanh Hương, cô Vũ Thị Thanh Bình, cô Đoàn Thị Thu Hồng, thầy Lê Xuân Phương.

- Đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giảng. Giáo viên tham gia soạn bài giảng điện tử, bài giảng tích hợp liên môn, bài giảng Elearning của Bộ với khẩu hiệu “Mỗi giáo viên xây dựng ít nhất một bài giảng điện tử”. Thực hiện báo cáo đầy đủ và đúng hạn. Khai thác ứng dụng và dạy học tin học. Thực hiện việc cho điểm theo VEMIS... đúng và đủ. Cụ thể: 03 giáo viên có giáo án E-Learning được giải: cô Vũ Thị Hà đạt giải ba môn Vật lý, nhóm cô Vũ Thị Lan Hường và Trần Thị Thanh Hương đạt giải khuyến khích môn Địa lý.

- Thao giảng đợt 15/10, 20/11có 114 tiết giảng trong đó giỏi 44 tiết; khá 70 tiết, TB 0. Thanh tra chuyên đề 40 giáo viên, toàn diện 23 giáo viên. Các giáo viên được thanh kiểm tra đều có đầy đủ hồ sơ theo quy định, công tác soạn giảng chuẩn bị bài đầy đủ theo hướng đổi mới phát huy phẩm chất năng lực người học, dạy học theo những phương pháp và kĩ thuật dạy học theo mô hình trường học mới, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; công tác kiểm tra đánh giá theo hướng đổi mới từ khâu ra đề, kiểm tra đánh giá và cho điểm song vẫn còn một số tiết chưa thực sự hiệu quả; Dự giờ theo phương pháp đổi mới của giáo viên được 432 tiết.

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 01 đ/c được công nhận (đ/c Lê Xuân Phương giáo viên giỏi cấp tỉnh môn Hóa học)

- Về công tác thi đua: Đơn vị tổ, nhóm chuyên môn tích cực tham gia các phong trào thi đua ngay từ đầu năm học. Qua mỗi đợt thi đua 15/10, 20/11, 3/2, 26/3 các tổ nhóm chuyên môn đều đánh giá và được Ban thi đua đánh giá xếp loại cụ thể. Kết quả thi đua năm học 2020-2021: Sở GD&ĐT xét công nhận 69 đồng chí (100%) đạt LĐTT trong đó công nhận 11 đồng chí đạt CSTĐ cấp cơ sở, 02 đồng chí được Giám đốc tặng giấy khen.

**2. Những kết quả nội bật trong HK I và đầu HK II năm học 2021-2022.**

**2.1. Đối với học sinh:**

Kết quả học sinh giỏi cấp huyện với khối 9 đạt 11 giải trong đó có 01 giải nhất môn Tiếng Anh, 02 giải ba môn toán, 02 giải ba môn Lý, 01 giải ba môn Địa, 02 giải khuyễn khích môn Ngữ văn, 01 giải khuyến khích môn Sinh, 01 giải khuyến khích môn Hóa, 01 giải khuyến khích môn Sử. Về công tác Đoàn thanh niên có 01 giấy khen của Huyện Đoàn tặng ĐTN nhà trường; 01 học sinh đạt danh hiệu học sinh 3 tốt; 01 giải nhì cuộc thi Hội tin học trẻ tỉnh Hưng Yên với 02 học sinh. Kết quả thi HSG cấp THPT trường có 8/12 học sinh dự thi đạt giải, trong đó có: 03 giải nhì, 04 giải 3 và 01 giải KK, đặc biệt có 01 học sinh là em Nguyễn Đức Thiện lớp 12A3 vào đội tuyển thi chọn hoc sinh giỏi Quốc gia môn Tin học và đạt giải KK HSG Quốc gia.

Kết quả về xếp loại học lực, hạnh kiểm học sinh HKI năm học 2021-2022:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên lớp** | **Sĩ số** | **Học lực** | | | | | | **Hạnh kiểm** | | | | **Danh hiệu** | | | |
| **Giỏi** | | **Khá** | | **TB** | | **Tốt** | | **Khá** | | **Giỏi** | | **Tiên tiến** | |
| **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** |
| 1 | **TỔNG TOÀN TRƯỜNG** | **790** | **250** | **31.65** | **494** | **62.53** | **46** | **5.82** | **685** | **86.71** | **105** | **13.29** | **246** | **31.14** | **498** | **63.04** |
| 2 | **TỔNG KHỐI 10** | **264** | **74** | **28.03** | **169** | **64.02** | **21** | **7.95** | **228** | **86.36** | **36** | **13.64** | **74** | **28.03** | **169** | **64.02** |
| 9 | **TỔNG KHỐI 11** | **260** | **83** | **31.92** | **165** | **63.46** | **12** | **4.62** | **208** | **80** | **52** | **20** | **79** | **30.38** | **169** | **65** |
| 17 | **TỔNG KHỐI 12** | **266** | **93** | **34.96** | **160** | **60.15** | **13** | **4.89** | **249** | **93.61** | **17** | **6.39** | **93** | **34.96** | **160** | **60.15** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên lớp** | **Sĩ số** |  | **Thông tư 58** | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Bỏ học** | **Tổng số HS ĐG** | **Học lực** | | | | | | | | | | **Hạnh kiểm** | | | | **Danh hiệu** | | | |
| **Giỏi** | | **Khá** | | **TB** | | **Yếu** | | **Kém** | | **Tốt** | | **Khá** | | **Giỏi** | | **Tiên tiến** | |
| **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** |
| **TỔNG TOÀN TRƯỜNG** | 476 | 1 | 350 | 80 | 22.9 | 171 | 48.9 | 93 | 26.6 | 5 | 1.43 | 1 | 0.29 | 304 | 86.9 | 45 | 12.9 | 80 | 22.9 | 171 | 48.9 |
| **TỔNG KHỐI 6** | 126 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **TỔNG KHỐI 7** | 124 |  | 124 | 28 | 22.6 | 54 | 43.6 | 40 | 32.3 | 2 | 1.61 |  |  | 100 | 80.7 | 24 | 19.4 | 28 | 22.6 | 54 | 43.6 |
| **TỔNG KHỐI 8** | 104 |  | 104 | 20 | 19.2 | 55 | 52.9 | 28 | 26.9 |  |  | 1 | 0.96 | 92 | 88.5 | 11 | 10.6 | 20 | 19.2 | 55 | 52.9 |
| **TỔNG KHỐI 9** | 122 | 1 | 122 | 32 | 26.2 | 62 | 50.8 | 25 | 20.5 | 3 | 2.46 |  |  | 112 | 91.8 | 10 | 8.2 | 32 | 26.2 | 62 | 50.8 |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Khối 7,8,9

Khối 6

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên lớp** | **Sĩ số** |  | **Thông tư 22** | | | | | | | | | | | | | | | | |
| **Bỏ học** | **Tổng số HS ĐG** | **Kết quả học tập** | | | | | | | | **Kết quả rèn luyện** | | | | | | | |
| **Tốt** | | **Khá** | | **Đạt** | | **Chưa đạt** | | **Tốt** | | **Khá** | | **Đạt** | | **Chưa đạt** | |
| **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** | **SL** | **TL (%)** |
| **TỔNG KHỐI 6** | **126** |  | **126** | **15** | **12** | **35** | **28** | **67** | **53** | **9** | **7.1** | **93** | **74** | **30** | **24** | **3** | **2.4** |  |  |

Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động Đoàn và phong trào thanh niên, tạo điều kiện cho học sinh tham gia tăng cường hiểu biết, hình thành các năng lực, hoàn thiện các kỹ năng, góp phần tích cực vào việc giáo dục toàn diện cho học sinh xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lãnh mạnh, thiết thực. Các hoạt động của nhà trường và Đoàn TN được đăng trên Website nhà trường.

**2.2. Đối với giáo viên:** có nhiều giáo viên tham gia cuộc thi làm đồ dùng dạy học dạt kết quả cao; Giáo viên đăng ký viết 24 đề tài sáng kiến, nộp Sở GD&ĐT 19 đề tài.

Có 08 đồng chí được nhận giấy khen của Giám đốc Sở trong kỳ thi tốt nghiệp năm 2021: Vũ Huy Hoàng, Vũ Văn Tài, Vũ Thanh Luận, Đào Văn Trào, Vũ Thị Thiết, Nguyễn Như Trang, Trần Quốc Hiệu, Đoàn Văn Tuấn.

**IV. Kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10 theo chương trình GDPT 2018.**

**1. Phương án tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2022-2023.**

Năm học 2022-2023 trường THCS&THPT Hoàng Hoa Thám được giao tuyển sinh 06 lớp 10 với 264 học sinh. Nhà trường đã họp và thống nhất phương án tổ chức dạy học theo chương trình GDPT 2018 cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên lớp** | **Số lớp** | **Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc** | **Môn học lựa chọn** | **Cụm chuyên đề**  **lựa chọn** |
| 10A1,10A2 | 2 | Ngữ văn; Toán; Ngoại Ngữ 1; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp; Nội dung giáo dục địa phương | Vật lí; Hóa học; Sinh học, GD KT&PL, Tin học | Toán; Ngữ văn; Vật lí |
| 10A3,10A4 | 2 | Lịch sử, Địa lí, GD KT&PL, Vật lí, Tin học | Toán; Ngữ văn; Vật lí |
| 10A5,10A6 | 2 | Sinh học, Hóa học, Lịch sử, Tin học, Công nghệ (trồng trọt) | Toán, Ngữ Văn, Lịch sử |

**2. Quy chế xếp học sinh đã trúng tuyển vào các lớp.**

Sau khi học sinh đã trúng tuyển vào lớp 10, căn cứ vào phương án tổ chức dạy học của nhà trường tại mục 1, căn cứ vào năng lực và nguyện vọng của học sinh; nhà trường tổ chức cho học sinh đăng ký vào lớp học theo nguyên vọng của học sinh.

Sau khi học sinh đăng ký, nhà trường sẽ sắp xếp học sinh vào lớp theo thứ tự nguyện vọng của học sinh đã đăng ký theo thứ tự ưu tiên từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng cuối cùng.

Mẫu đăng ký nguyện vọng như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **10A1** | **10A2** | **10A3** | **10A4** | **10A5** | **10A6** |
| **Nguyện vọng** |  |  |  |  |  |  |

**Ví dụ:** Em Nguyễn Văn A Nguyện vọng 1 được vào học lớp 10A1; 10A2, nguyện vọng 2 vào học lớp 10A3; 10A4, nguyện vọng 3 vào học lớp 10A5; 10A6. Khi đó học sinh Nguyễn Văn A đăng ký cụ thể như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lớp** | **10A1** | **10A2** | **10A3** | **10A4** | **10A5** | **10A6** |
| **Nguyện vọng** | NV1 | NV1 | NV2 | NV2 | NV3 | NV3 |

Khi nhà trường sắp xếp học sinh vào các lớp sẽ ưu tiên xếp em Nguyễn Văn A được vào học lớp 10A1 hoặc lớp 10A2 theo nguyện vọng.

Trên đây là kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2022-2023 và quy chế sắp xếp học sinh trúng tuyển vào các lớp theo chương trình GDPT 2018 của trường THCS& THPT Hoàng Hoa Thám. Đề nghị các trường THCS trên địa bàn huyện, tỉnh thông báo đến phụ huynh và học sinh của trường để các em học sinh được biết, nghiên cứu và có những lựa chọn cho phù hợp với năng lực, sở trường của mình để đăng ký dự thi vào lớp 10 năm học 2022-2023.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:  - Sở GD&ĐT (để báo cáo);  - Các trường THCS (để phối hợp);  - Ban Giám hiệu; HĐTS trường;  *-* Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường;  - Website nhà trường;  - Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH**  Hiệu trưởng  (đã ký)  **Trần An Khải** |